

Bản án số: 12/2024/HS-ST
Ngày: 12 - 3 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lưu Văn Ninh và bà Phạm Thị Mơ.

- Thư ký phiên tòa: bà Nhiếp Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên tòa: ông Vũ Đình Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

- Chu Đức H - sinh năm 2001; nơi thường trú: tổ dân phố T T H, phường C S, thành phố P L, tỉnh Hà Nam; nơi ở hiện nay: tiểu khu L S, thị trấn K K, huyện T L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Thắng H và bà Lại Thị M (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H và 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/11/2023 đến ngày 23/11/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Bùi Đức M - sinh năm 1977;

2. Chị Đinh Thị H - sinh năm 1988;

Cùng nơi cư trú: tiểu khu L S, thị trấn K K, huyện T L, tỉnh Hà Nam. (chị Đinh Thị H ủy quyền cho anh Bùi Đức M tham gia tố tụng giải quyết vụ án), có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 12/11/2023, Chu Đức H trên đường đi bộ về chỗ ở có địa chỉ tại tiểu khu L S, thị trấn K K, huyện T L thì H nhìn thấy xe ô tô tải BKS 29H - 370... của vợ chồng anh Bùi Đức M và chị Đinh Thị H, đang đỗ ở đường trước cửa nhà anh M, cách nhà H khoảng 30 mét. Do trước đó anh M đã nhờ H điều khiển xe ô tô đi đăng kiểm nên H biết cửa phụ của xe ô tô có lúc không khóa được nên H nảy sinh ý định trộm cắp xe ô tô bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 13/11/2023 H đi bộ đến vị trí đỗ xe ô tô, ngồi quan sát khoảng 15 phút rồi mở cánh cửa bên phụ, trèo lên ca bin rồi di chuyển sang vị trí ghế lái, thấy chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa, đăng ký xe và giấy tờ đăng kiểm để ở ghế phụ, H cầm giấy tờ cất vào túi quần rồi tìm, rút nguồn định vị của xe, sau đó điều khiển xe ô tô đi trên đường tránh thành phố Phủ Lý theo hướng đi Hà Nội, dọc đường H dừng xe 03 lần để đi vệ sinh cá nhân thì giấy tờ của xe ô tô bị rơi mất. Sau đó H tiếp tục điều khiển xe ô tô trên đường cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên rồi dừng xe ở dọc đường dùng kim có sẵn trên xe tháo biển kiểm soát xe ô tô, vứt kim cùng biển kiểm soát ở ven đường. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày H dừng xe, ngủ ở trạm dừng nghỉ Hải Đăng trên đường cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên, đến 07 giờ cùng ngày H tiếp tục điều khiển xe ô tô đi đến Bệnh viện Đa khoa huyện Yên Bình, tỉnh Thái Nguyên, lột toàn bộ tem đăng kiểm, tem nộp phí sử dụng đường bộ, tem thu phí đường bộ tự động dán ở kính xe vứt xuống sàn phía bên ghế phụ rồi gửi xe ở bãi gửi xe của Bệnh viện mục đích để tìm cách tiêu thụ chiếc xe, sau đó H đi xe ô tô khách để về chỗ ở.

Ngày 13/11/2023 anh Bùi Đức M đã đến Công an huyện Thanh Liêm trình báo về việc bị mất xe ô tô BKS 29H - 370.... Đến 20 giờ ngày 13/11/2023 H đến Công an huyện Thanh Liêm đầu thú, khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Chu Đức H nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu nào có liên quan. Cơ quan điều tra đã thu giữ tại bãi gửi xe của Bệnh viện Đa khoa huyện Yên Bình, tỉnh Thái Nguyên 01 xe ô tô BKS 29H - 370... số máy D4CB9497458, số khung KMFZCN7JP9U506802; trích xuất sao lưu hình ảnh có liên quan đến vụ án trong 01 USB niêm phong ký hiệu M1.

Ngày 14/11/2023 cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã Yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Thanh Liêm xác định giá trị xe ô tô BKS 29H - 370... tại thời điểm ngày 13/11/2023. Tại bản Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Liêm kết luận “*Giá 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Porter II, loại xe tải có mui, tải trọng 800 kg, sản xuất năm 2009, màu xanh, biển kiểm soát 29H - 370... đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 13/11/2023 có giá là: 68.000.000 đồng (Sáu mươi tám triệu đồng chẵn)*”.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKS-SH ngày 05/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Chu Đức H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Chu Đức H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự - xử phạt bị cáo Chu Đức H từ 36 đến 39 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ (14/11/2023). Hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, lưu hồ sơ vụ án 01 USB niêm phong ký hiệu M1.

- Bị cáo Chu Đức H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại là anh Bùi Đức M không có yêu cầu gì về dân sự, có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Chu Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 00 giờ 45 phút ngày 13/11/2023, tại khu vực đường phía trước cửa nhà anh Bùi Đức M và chị Đinh Thị H trú tại tiểu khu L S, thị trấn K K, huyện T L, tỉnh Hà Nam; Chu Đức H đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp xe ô tô BKS 29H - 370... trị giá 68.000.000 đồng của vợ chồng anh Bùi Đức M, chị Đinh Thị H.

Hành vi nêu trên của Chu Đức H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình

sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử thấy cần thiết ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo ra đầu thú, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo tuổi còn trẻ, không chịu lao động mà để có tiền tiêu sài đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Qua đó, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: xét thấy, bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, hiện đang bị tạm giam nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì; nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe ô tô BKS 29H - 370... là tài sản hợp pháp của vợ chồng anh Bùi Đức M và chị Đinh Thị H, cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Bùi Đức M là đại diện hợp pháp theo ủy quyền là đúng pháp luật.

- Đối với 01 USB lưu giữ hình ảnh có liên quan đến vụ án được lưu tại hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; các điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: bị cáo Chu Đức H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Chu Đức H 39 (ba mươi chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (14/11/2023).

- Hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Lưu hồ sơ vụ án 01 USB niêm phong ký hiệu M1.

2. Án phí: bị cáo Chu Đức H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Công thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Cảnh